TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2024/DS-ST
Ngày 11 tháng 6 năm 2024
V/v Tranh chấp đòi tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Liêu Tài Ngoánh

Ông Huỳnh Tài Em

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Trần Trung Kiên – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 26/2024/TLST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2024 về tranh chấp đòi tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXX-ST ngày 26 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Huỳnh Hồng Y, sinh năm 1982

Địa chỉ: Ấp A, xã M, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Ấp T, xã M, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

(Bà Y có đơn xin xét xử vắng mặt; bà U vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn bà Huỳnh Hồng Y trình bày*: Vào ngày 15/11/2021 (âm lịch) bà Nguyễn Thị U có tham gia chơi dây hụi do bà Y làm chủ hụi, bà U chơi 01 chưng hụi 2.000.000 đồng, dây hụi có 27 thành viên, mỗi tháng mở hụi 01 lần vào ngày 15 âm lịch. Sau khi tham gia chơi hụi thì bà U đã hốt hụi vào kỳ hụi thứ 2 vào ngày 15/12/2021 (âm lịch). Sau khi hốt thì bà U có đóng lại cho bà Y được 22 kỳ hụi chết. Ngày 15/12/2023 (âm lịch), tức ngày 25/01/2024 (dương lịch) dây hụi đã mãn nhưng còn lại 05 kỳ hụi chết bà U chưa đóng cho bà Y. Số tiền mà bà U còn thiếu bà Y là 05

kỳ x 2.000.000 đồng = 10.000.000 đồng. Nay bà Y yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Thị U trả cho bà số tiền hụi chết chưa đóng là 10.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

* Về phía bị đơn bà Nguyễn Thị U sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, bà U đã trực tiếp nhận thông báo thụ lý của Tòa án nhưng không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu của nguyên đơn. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng cho bà U; bà U cũng không có mặt tham gia tố tụng tại Tòa trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án; bà U đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ nhưng không có mặt tại Tòa án, nên không có lời khai.

** Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H phát biểu quan điểm:*

- Về việc tuân theo pháp luật: Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, từ khi thụ lý đến phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ các thủ tục theo đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nên Viện kiểm sát không có kiến nghị gì.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Hồng Y, buộc bà Nguyễn Thị U có nghĩa vụ trả cho bà Y số tiền nợ là 10.000.000 đồng. Về án phí: Bà Y không phải chịu án phí, bà U phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và quan điểm phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu. Hội đồng xét xử nhận định nội dung vụ kiện như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn bà Huỳnh Hồng Y khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị U trả số tiền nợ hụi còn thiếu là 10.000.000 đồng nên đây là tranh chấp về giao dịch dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Bị đơn bà Nguyễn Thị U có nơi cư trú tại ấp Tràm, xã M, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, do đó Tòa án nhân dân huyện H thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn vắng mặt do có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn bà U đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ theo điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, vẫn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án: Bà Huỳnh Hồng Y khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị U trả số tiền nợ hụi là 10.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

[2.1] Quá trình giải quyết vụ án Tòa án có thu thập biên bản lấy lời khai của bà Nguyễn Thị U vào ngày 18/12/2023 tại hồ sơ dân sự sơ thẩm thụ lý số 375 ngày

08 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu về việc tranh chấp đòi tại sản giữa nguyên đơn bà Huỳnh Hồng Y với bị đơn bà Nguyễn Thị U. Tại biên bản lấy lời khai này bà U thừa nhận có tham gia chơi hụi của bà Y đối với dây hụi khui vào ngày 15/11/2021 (âm lịch), hụi tháng 2.000.000 đồng, 01 tháng khui 01 lần vào ngày 15 âm lịch hàng tháng. Dây hụi gồm 27 chưng, bà U tham gia chơi 01 chưng. Đến kỳ hụi thứ 2 vào ngày 15/12/2021 (âm lịch) bà U hốt hụi. Bà U đã đóng được tất cả 22 kỳ hụi cho bà Y, khi đóng tiền cũng không có làm biên nhận gì. Khi bà U đóng xong kỳ hụi thứ 22 thì giữa bà U và bà Y xảy ra mẫu thuẫn nên bà U không tiếp tục đóng hụi cho bà Y nữa. Tính đến ngày 18/12/2023 bà U chưa đóng 03 kỳ hụi chết đã khui cho bà Y với số tiền 6.000.000 đồng, còn 02 kỳ hụi còn lại chưa khui.

Từ lời trình bày trên của bà U cho thấy, việc bà U tham gia chơi hụi của bà Y là có xảy ra trên thực tế, bà U thừa nhận còn nợ bà Y 05 kỳ hụi chết chưa đóng, do đó yêu cầu khởi kiện của bà Y là có căn cứ.

[2.2] Mặc dù trong vụ án này Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bà U nhưng tại Điều 91 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 quy định về nghĩa vụ chứng minh: " *Đương sự có yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp…*", đồng thời "*Đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó*", "*Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc*".

[2.3] Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà U, Tòa án đến nhà bà U để làm việc nhưng nhà bà U nhưng không gặp. Đồng thời Tòa án triệu tập bà U đến Tòa án để làm việc, tham gia phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng bà U cũng không đến. Do đó, việc bà Nguyễn Thị U đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng có thể hiện nội dung mà bà Y khởi kiện nhưng bà U không có ý kiến, không có yêu cầu gì là từ bỏ quyền chứng minh của mình khi tham gia tố tụng tại tòa án, cố tình trốn tránh trách nhiệm. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định bà U còn thiếu bà Y số tiền là 10.000.000 đồng, nên yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Hồng Y là có cơ sở nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Bà Huỳnh Hồng Y không phải nộp án phí. Bà Nguyễn Thị U có nghĩa vụ trả cho bà Huỳnh Hồng Y số tiền là 10.000.000 đồng nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là: 10.000.000 đồng x 5% = 500.000 đồng.

[4] Như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận toàn bộ đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng vào khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91; Điều 92; khoản 2 Điều 184; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Áp dụng Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Hồng Y đối với bà Nguyễn Thị U.

2. Buộc bà Nguyễn Thị U trả cho bà Huỳnh Hồng Y số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Bà Huỳnh Hồng Y không phải nộp án phí. Bà Huỳnh Hồng Y đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0005248 ngày 31/01/2024 tại chi cục thi hành án dân sự huyện H được hoàn lại toàn bộ số tiền đã nộp.

Buộc bà Nguyễn Thị U phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bạc Liêu;
-VKSND huyện Hòa B;
-CCTHADS huyện Hòa B;
-Đương sự;
-Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Tâm